

Số: /BC-KKT

Phú Yên, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2022

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh Phú Yên

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh Phú Yên về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2022, Ban Quản lý Khu kinh tế báo cáo kết quả rà soát, đánh giá TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Quản lý như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai rà soát

Thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 28/01/2022 về việc rà soát, đánh giá TTHC năm 2022 của UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-KKT ngày 14/02/2022 của Ban Quản lý Khu kinh tế về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

Lãnh đạo Ban Quản lý đã quán triệt, chỉ đạo các phòng chuyên môn của Ban tổ chức thực hiện nghiêm túc việc rà soát, đánh giá TTHC (*tại Văn bản số 291/KKT-VP ngày 14/4/2022 của BQL Khu kinh tế V/v rà soát, đánh giá TTHC năm 2022*). Cụ thể, Ban Quản lý Khu kinh tế đã rà soát tất cả 45/45 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế. Phạm vi rà soát là các văn bản quy định TTHC mới ban hành, các văn bản quy định TTHC còn hiệu lực như sau:

a) *Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam*: Rà soát các quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020; Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản có liên quan.

Qua rà soát, không có thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam.

b) *Lĩnh vực Lao động - Việc làm*: Rà soát các quy định của Nghị định 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ Quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản có liên quan.

Qua rà soát, không có thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc lĩnh vực Lao động – Việc làm.

c) *Lĩnh vực Quy hoạch – Xây dựng*: Rà soát các quy định của Luật Xây dựng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về iệc phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý và các văn bản có liên quan...

Qua rà soát, Ban Quản lý Khu kinh tế kiến nghị bãi bỏ 01 TTHC “*Thẩm định và điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở*”.

Lý do: Tại Điều 8 Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về iệc phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý không phân cấp, ủy quyền cho Ban quản lý Khu kinh tế thực hiện thủ tục nêu trên.

d) *Lĩnh vực Thương mại quốc tế*:

Rà soát các quy định của Nghị định số 07/2016/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2016 quy định chi tiết Luật Thương mại về Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam, các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản có liên quan.

Qua rà soát, không có thủ tục sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc lĩnh vực Thương mại Quốc tế.

đ) *Lĩnh vực Đất đai*: Rà soát các quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành và các văn bản có liên quan.

Qua rà soát, không có thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ thuộc lĩnh vực Đất đai.

2. Kết quả thực hiện

Qua rà soát, Ban Quản lý Khu kinh tế đề xuất, kiến nghị như sau:

- TTHC ban hành mới : **0 thủ tục**.
- TTHC sửa đổi, bổ sung: **0 thủ tục**
- TTHC thay thế : **0 thủ tục**.
- TTHC bãi bỏ : **01 thủ tục**, trong đó:
 - + *Lĩnh vực Quy hoạch và Xây dựng*: 01 thủ tục (*Thủ tục Thẩm định và điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở*).
- TTHC giữ nguyên : **44** thủ tục.

Cụ thể như sau:

2.1. Danh mục TTHC đề nghị bãi bỏ: 01 thủ tục

STT	MÃ HỒ SƠ TTHC	TÊN TTHC	Văn bản quy định việc bãi bỏ TTHC	GHI CHÚ
LĨNH VỰC QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG				
1	1.007095.000.00.00.H45	<i>Thủ tục Thẩm định và điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở</i>	Quyết định số 31/2021/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý không phân cấp, ủy quyền cho Ban quản lý Khu kinh tế thực hiện thủ tục nêu trên.	Công bố tại Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Yên.

2.2 Danh mục TTHC giữ nguyên: 44 thủ tục

STT	Thủ tục hành chính	Mã TTHC quốc gia
LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM		
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân golf (Dự án quy định tại điểm c khoản 1 Điều 32)	
2	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư	
3	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	
4	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý	
5	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư	
6	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm	
7	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, sáp nhập dự án đầu tư	
8	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế	
9	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư	

STT	Thủ tục hành chính	Mã TTTC quốc gia
	để góp vốn vào doanh nghiệp	
10	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh	
11	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
12	Thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 41 của Luật Đầu tư (Khoản 4 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)	
13	Thủ tục điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động của dự án đầu tư	
14	Thủ tục ngừng hoạt động của dự án đầu tư	
15	Thủ tục chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư	
16	Thủ tục đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
17	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp đối với nhà đầu tư nước ngoài	
18	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
19	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC	
20	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế quy định tại khoản 4 Điều 30 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	
21	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý quy định tại khoản 7 Điều 33 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP	
22	Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và không thuộc diện chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư	
23	Thủ tục cấp lại hoặc hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư	
LĨNH VỰC QUY HOẠCH VÀ XÂY DỰNG		
24	Cung cấp thông tin về Quy hoạch xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế	
25	Thủ tục cấp Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, cấp II, cấp III (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong Khu kinh tế /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong	1.007172.000.00.00.H45

STT	Thủ tục hành chính	Mã TTTC quốc gia
	KKT/Dự án)	
26	Thủ tục Thẩm định & Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng.	1.007074.000.00.00.H45
27	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp I cấp II, cấp III (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong Khu kinh tế /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong KKT/Dự án)	1.007113.000.00.00.H45
28	Thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, cấp II, cấp III (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong Khu kinh tế /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong KKT/Dự án)	1.007146.000.00.00.H45
29	Thủ tục cấp giấy phép xây dựng cải tạo, sửa chữa đối với công trình cấp I, cấp II, cấp III (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong Khu kinh tế /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong KKT/Dự án):	
30	Thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp I, cấp II, cấp III (Công trình không theo tuyển/Theo tuyển trong Khu kinh tế /Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong KKT/Dự án)	1.007167.000.00.00.H45
31	Thủ tục Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình.	1.007164.000.00.00.H45
LĨNH VỰC LAO ĐỘNG – VIỆC LÀM		
32	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng lao động nước ngoài	1.009872.000.00.00.H45
33	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghiệp, Khu kinh tế.	2.000205.000.00.00.H45
34	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghiệp, Khu kinh tế.	1.007154.000.00.00.H45
35	Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc diện không cấp giấy phép lao động	
36	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	1.007161.000.00.00.H45
37	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Khu công nghiệp, Khu kinh tế	
38	Đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày	
39	Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp	
40	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	
41	Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của	

STT	Thủ tục hành chính	Mã TTHC quốc gia
	thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	
42	Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	
43	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Khu kinh tế và các khu công nghiệp.	
LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI		
44	Giao lại đất, cho thuê đất trong Khu kinh tế Nam Phú Yên (Áp dụng đối với quỹ đất thuộc các khu chức năng của Khu kinh tế Nam Phú Yên và đã thực hiện xong công tác bồi thường GPMB)	

2.3. Về kiến nghị đơn giản hóa TTHC

Ban Quản lý Khu kinh tế đã rà soát tất cả các quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Vì vậy các quy trình và thành phần hồ sơ đều đúng với các quy định nên không có kiến nghị đơn giản hóa TTHC.

Ban Quản lý Khu kinh tế báo cáo Văn phòng UBND tỉnh kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022 như trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Trưởng Ban QL KKT;
- Các PTB QLKKT;
- Các phòng, ban, trung tâm;
- Lưu: VT, VP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Vũ Tố Quyên